

HÀNH TRÌNH TỪ TIẾP QUẢN THỦ ĐÔ ĐẾN XÂY DỰNG HÀ NỘI TRỞ THÀNH THÀNH PHỐ VĂN HIẾN - VĂN MINH - HIỆN ĐẠI, KẾT NỐI TOÀN CẦU

GS, TS LÊ VĂN LỢI

Phó Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

8-10-2024

Ngày thẩm định, đánh giá:

10-10-2024

Ngày duyệt đăng:

15-10-2024

Tóm tắt: Kế thừa những thành quả từ giải phóng Thủ đô (10-10-1954), phát huy truyền thống yêu nước, ý chí tự lực, tự cường, sự chủ động, sáng tạo, Đảng bộ, chính quyền thành phố lãnh đạo các tầng lớp nhân dân Hà Nội vượt qua những khó khăn, thử thách, từng bước đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế phù hợp với thực tế của Thủ đô, giành được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo tiền đề để từng bước xây dựng Hà Nội trở thành thành phố văn hiến, văn minh, hiện đại, kết nối toàn cầu.

Từ khóa:

Tiếp quản Thủ đô;

Thành phố Hà Nội;

kết nối toàn cầu

1. Hoàn thành tiếp quản Thủ đô và góp phần cùng cả nước hiện thực hóa khát vọng hòa bình, thống nhất non sông

Ngày 30-9-1954 và ngày 2-10-1954 các Hiệp định về chuyển giao Thủ đô Hà Nội lần lượt được ký kết tại Ủy ban Liên hợp đình chiến Trung ương. Để thực hiện tốt công tác tiếp quản Thủ đô, Bộ Chính trị và Ban Bí thư cử các đồng chí: Võ Nguyên Giáp, Lê Văn Lương, Xuân Thủy, Tô Hữu trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo công tác tiếp quản Thủ đô. Bên cạnh đó, để bảo đảm trật tự trị an, Chính phủ đã ra lệnh cho các đội công an, cảnh vệ, các tổ trật tự và hành chính

vào Thủ đô để chuẩn bị cho việc tiếp quản Hà Nội. Theo Nghị quyết ngày 17-9-1954 của Hội đồng Chính phủ, Ủy ban Quân chính thành phố chính thức được thành lập để tiếp quản Hà Nội, do thiếu tướng Vương Thừa Vũ, Tư lệnh Sư đoàn Quân Tiên Phong làm Chủ tịch và bác sĩ Trần Duy Hưng làm Phó Chủ tịch Ủy ban. Ủy ban Quân chính có nhiệm vụ tiếp nhận và quản lý thành phố trên cơ sở chấp hành các chính sách của Chính phủ, nâng cao cảnh giác, đập tan mọi âm mưu khiêu khích của bọn phá hoại.

Theo đúng kế hoạch, sáng 8-10-1954, các đơn vị quân đội chia làm nhiều hướng tiến

vào vùng ngoại ô thành phố. Đến 16 giờ 30 phút, các đoàn quân đến đường đê La Thành, Vĩnh Tuy, Bạch Mai, Ngã Tư Sở, ô Cầu Giấy và Nhật Tân. Sáng sớm ngày 9-10-1954, bộ đội từ nhiều hướng tiến vào nội thành qua các cửa ô của Thủ đô. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, trực tiếp là Đảng ủy tiếp quản, các tầng lớp nhân dân Thủ đô, với nòng cốt là công nhân, tự vệ các nhà máy, xí nghiệp, công sở, đã đấu tranh quyết liệt với địch, bảo vệ gần như nguyên vẹn máy móc, thiết bị, hồ sơ, nguyên vật liệu; đồng thời, đấu tranh chống địch cưỡng ép giáo dân di cư vào Nam. Cùng thời điểm, tại Phù Lỗ, cuộc đấu tranh trên bàn Hội nghị ngoại giao cũng giành thắng lợi, buộc thực dân Pháp phải chuyển giao Thành phố Hà Nội theo đúng nguyên tắc đã quy định tại Hiệp định Genève.

Đúng 16 giờ 30 phút ngày 9-10-1954, những lính Pháp cuối cùng rút khỏi Hà Nội qua cầu Long Biên. Quân đội nhân dân Việt Nam đã hoàn thành tiếp quản Thủ đô trong trật tự và hòa bình. Sáng 10-10-1954, Trung đoàn Thủ đô thuộc Đại đoàn 308 tiến vào Hà Nội trong rừng cờ hoa rực rỡ và tiếng reo hò của nhân dân. 5 giờ sáng, hơn 20 vạn người quần áo chỉnh tề, mang cờ, hoa, ảnh Bác Hồ, xếp hàng theo từng khối: công sở, xí nghiệp, trường học, khu phố... đứng dọc các con đường phát cờ, tung hoa, reo mừng đoàn quân chiến thắng trở về. Đoàn xe đầu tiên do Thiếu tướng Vương Thừa Vũ và bác sĩ Trần Duy Hưng dẫn đầu. 8 giờ sáng cùng ngày, cánh quân phía Tây xuất phát từ Quán Ngựa, bao gồm chiến sĩ bộ binh của Trung đoàn Thủ đô, mang trên ngực áo huy hiệu “Chiến sĩ Điện Biên Phủ”, diễu binh qua các phố chính của Thủ đô. 8 giờ 45 phút, cánh quân phía Nam tiến vào thành phố, chiếm lĩnh toàn bộ khu Đồn Thủy và Đấu Xảo. Đến 9 giờ 30 phút, Đoàn Cơ giới

và Pháo binh xuất phát từ Bạch Mai, đi qua phố Huế, Hàng Đào, Hàng Ngang, chợ Đồng Xuân, rẽ sang đường Cửa Bắc tiến vào trung tâm Thủ đô. 15 giờ, trên nóc Nhà hát thành phố, một hồi còi vang lên, báo hiệu sự bắt đầu của Lễ chào cờ do Ủy ban Quân chính thành phố tổ chức tại sân vận động Cột Cờ. Chủ tịch Ủy ban Quân chính Vương Thừa Vũ đọc Lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi đồng bào Thủ đô:

“Tám năm qua, Chính phủ phải xa rời Thủ đô để kháng chiến cứu nước. Tuy xa nhau nhưng lòng Chính phủ luôn luôn gần cạnh đồng bào.

Ngày nay do nhân dân ta đoàn kết nhất trí, quân đội ta chiến đấu anh dũng, *hòa bình* đã thắng lợi. Chính phủ lại trở về Thủ đô với đồng bào. Muôn dặm một nhà, lòng vui mừng khôn xiết kể”¹.

Người căn dặn: “Sau cuộc biến đổi lớn, việc khôi phục lại đời sống bình thường sẽ rất phức tạp. Nhưng Chính phủ có quyết tâm, toàn thể đồng bào Hà Nội đồng tâm nhất trí góp sức với Chính phủ, thì chúng ta nhất định vượt được mọi khó khăn và đạt được mục đích chung: Làm cho Hà Nội thành một Thủ đô yên ổn, tươi vui và phồn thịnh...”².

Ngày tiếp quản Thủ đô không chỉ đánh dấu sự kiện Hà Nội được giải phóng mà còn đánh dấu sự kết thúc thắng lợi của 9 năm trường kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đầy gian khổ, hi sinh nhưng cũng rất oanh liệt và vẻ vang của quân, dân Thủ đô Hà Nội và cả nước. Đó là mốc son chói lọi trong lịch sử xây dựng, phát triển Thủ đô và đất nước. Ngày giải phóng Thủ đô (10-10-1954) là biểu tượng của lòng quả cảm, ý chí tự do và khát vọng giành lại nền độc lập, giải phóng dân tộc của mỗi người dân Việt Nam; trở thành biểu tượng của sức mạnh, tinh thần bất khuất và lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam.

Sau ngày giải phóng Thủ đô, Đảng bộ, chính quyền Hà Nội đã lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành, các tầng lớp nhân dân khẩn trương khôi phục những cơ sở sản xuất bị chiến tranh tàn phá, từng bước ổn định tình hình kinh tế, xã hội; khắc phục những hậu quả của chế độ thực dân để lại; tổ chức lại sản xuất, đảm bảo đời sống nhân dân, xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật ban đầu của CNXH. Nhờ vậy, từ năm 1954 đến năm 1964, trên địa bàn Thành phố, hàng loạt nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp được xây dựng như: Nhà máy bóng đèn, phích nước Rạng Đông; Nhà máy phân lân Văn Điển; Nhà máy Dệt 8/3; Nhà máy Điện cơ Thống Nhất; Nhà máy cơ khí Mai Động... cùng nhiều công trình thủy lợi, nông trường, trại chăn nuôi được xây dựng; mạng lưới giao thông được mở mang phát triển; nhiều bệnh viện, trường đại học lớn được xây dựng. Sự nghiệp văn hóa, giáo dục phát triển vượt bậc. Đến năm 1965, Hà Nội trở thành một trung tâm văn hóa, giáo dục, công nghiệp lớn của miền Bắc. Hà Nội đóng vai trò hậu phương góp phần chi viện cho miền Nam. Hà Nội là cái nôi của nhiều phong trào cách mạng như: phong trào “Ba sẵn sàng” với 26 vạn thanh niên tham gia; phong trào “Ba đảm đang” thu hút đông đảo phụ nữ tham gia. Hầu hết các nhà máy, nông trường, hợp tác xã nông nghiệp đều phát động tuần lễ “sản xuất vì miền Nam”, những tháng “thi đua với miền Nam”. Nhiều phong trào cách mạng như: “Ngày thứ bảy đẩy mạnh đấu tranh thống nhất Tổ quốc”, “Mỗi người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt, vì Huế - Sài Gòn kết nghĩa”, “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người” ... được các tầng lớp nhân dân Thủ đô nhiệt tình hưởng ứng.

Khi đế quốc Mỹ sử dụng không quân, hải quân tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc,

quân dân Hà Nội sẵn sàng chiến đấu và kiên cường chiến đấu, giáng trả hai cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Hưởng ứng “Lời kêu gọi đồng bào và chiến sĩ cả nước” của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Chiến tranh có thể kéo dài 5 năm, 10 năm, 20 năm hoặc lâu hơn nữa. Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, xí nghiệp có thể bị tàn phá, song nhân dân Việt Nam quyết không sợ! Không có gì quý hơn độc lập tự do. Đến ngày thắng lợi, nhân dân ta sẽ xây dựng lại đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn!... “Sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta... chắc chắn sẽ hoàn toàn thắng lợi”³; quân và dân Hà Nội cùng quân dân miền Bắc anh dũng chiến đấu, đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ.

Nhằm lật ngược thế cờ tại bàn đàm phán ở Paris và với tham vọng “đưa miền Bắc Việt Nam và Hà Nội trở về thời kì đồ đá”, trong 12 ngày đêm cuối năm 1972, Mỹ đã sử dụng 80.000 tấn bom đạn ném xuống Hà Nội, Hải Phòng và một số thành phố, thị xã ở miền Bắc. Riêng Thủ đô Hà Nội, Mỹ sử dụng 444 lượt máy bay B-52 cùng hàng ngàn lượt máy bay chiến thuật, ném hơn 10.000 tấn bom hủy diệt nhiều khu phố, làng mạc, phá sập 5.480 ngôi nhà, gần 100 nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, nhà ga, giết hại 2.380 dân thường, làm bị thương 1.355 người⁴. Đề cập đến sự khốc liệt của “siêu pháo đài bay” của không lực Hoa Kỳ, Giáo sư Weldon A. Brown mô tả: “Liên trong 12 ngày đêm liên tục, Mỹ đã tiến hành một cuộc ném bom rải thảm mà sự tàn phá đã lớn hơn sự tàn phá của các cuộc ném bom suốt trong cả cuộc chiến tranh từ trước đó cho tới lúc bấy giờ”⁵.

Dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Trung ương Đảng, sự chỉ đạo của Quân ủy Trung ương và

Bộ Quốc phòng, với bản lĩnh và trí tuệ cùng tinh thần quả cảm, quân dân Hà Nội và một số địa phương miền Bắc đã “bắn rơi tổng cộng 81 máy bay các loại, trong đó có 34 máy bay B52, 5 máy bay F111, 21 máy bay F4, 12 máy bay A7, 1 máy bay F105, 4 máy bay AD6, 1 máy bay trực thăng HH-53, 1 máy bay không người lái, bắt sống nhiều giặc lái, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiến lược”⁶, tạo nên kì tích “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” - một trong những chiến thắng vĩ đại nhất của dân tộc Việt Nam trong thế kỉ XX. Chiến công đặc biệt xuất sắc này đã làm thay đổi căn bản cục diện của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, buộc Chính phủ Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán ký Hiệp định Paris (27-1-1973) “Về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam”, rút hết quân Mỹ và quân các nước Đồng minh ra khỏi miền Nam, tạo bước ngoặt cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Chiến thắng “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” đã củng cố và tăng cường ý chí, quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược của quân và dân hai miền Nam - Bắc, cổ vũ nhân dân cả nước tiến lên giành thắng lợi quyết định trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước bằng cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân 1975, với đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử (30-4-1975), giải phóng miền Nam, hiện thực hóa khát vọng hòa bình và thống nhất, cả nước đi lên CNXH.

Nghị quyết số 15-NQ/TW (ngày 5-5-2022) của Bộ Chính trị xác định: “Mục tiêu đến năm 2030: Thủ đô Hà Nội là Thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; hội nhập quốc tế sâu rộng, có sức cạnh tranh cao với khu vực và thế giới, phấn đấu phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực. Tầm nhìn đến năm 2045: Thủ đô Hà Nội là thành phố kết nối toàn cầu, có trình độ phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới.

2. Từng bước hiện thực hóa khát vọng xây dựng Hà Nội trở thành thành phố kết nối toàn cầu

Sau ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, Hà Nội cùng cả nước bước vào thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Vượt lên những khó khăn, thử thách gay gắt do hậu quả nặng nề của thời hậu chiến và hai cuộc chiến tranh ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, cũng như sự chống phá của các thế lực thù địch và những hạn chế của cơ chế tập trung, bao cấp, Đảng bộ, chính quyền Thành phố Hà Nội đổi mới tư duy, phong cách làm việc, vừa tập trung lãnh đạo giải quyết những nhiệm vụ cấp bách trước mắt; vừa tìm tòi cơ chế, chính sách mới từng bước đổi mới cơ chế quản lí kinh tế, khắc phục tình trạng khủng hoảng kinh tế, xã hội.

Bước vào thời kì đổi mới, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ, chính quyền, các cấp, các ngành, các địa phương và toàn thể nhân dân Thủ đô từng bước hoàn thiện cơ chế quản lí kinh tế mới, tập trung xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, mở rộng hợp tác quốc tế, đưa Hà Nội ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, đẩy mạnh sự nghiệp CNH, HĐH theo định hướng XHCN.

Trong quá trình xây dựng và phát triển, Thủ đô Hà Nội đã nhiều lần được điều chỉnh, mở rộng địa giới hành chính⁷ nhằm tạo không gian

và điều kiện phát triển toàn diện, xứng đáng là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước.

Để phát triển Thủ đô Hà Nội lên tầm cao mới, ngày 5-5-2022, Bộ Chính trị ban hành Nghị quyết số 15-NQ/TW “về phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”. Mục tiêu đến năm 2030: Thủ đô Hà Nội là Thành phố “Văn hiến - Văn minh - Hiện đại”; trở thành trung tâm, động lực thúc đẩy phát triển vùng Đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước; hội nhập quốc tế sâu rộng, có sức cạnh tranh cao với khu vực và thế giới, phấn đấu phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực⁸. *Tầm nhìn đến năm 2045*: Thủ đô Hà Nội là thành phố kết nối toàn cầu, có mức sống và chất lượng cuộc sống cao; kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển toàn diện, đặc sắc và hài hòa; tiêu biểu cho cả nước; có trình độ phát triển ngang tầm thủ đô các nước phát triển trong khu vực và trên thế giới⁹.

Trong quá trình tiến hành công cuộc đổi mới, quán triệt Nghị quyết các kỳ Đại hội Đảng và Đảng bộ thành phố, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô đã triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, bảo đảm phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm; xây dựng Đảng là then chốt với phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần; quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên. Chủ trương đó của Đảng bộ thành phố đã tạo tiền đề để Thủ đô phát triển toàn diện và bền vững.

Trong phát triển kinh tế - xã hội, thành phố tập trung đẩy mạnh sự nghiệp CNH, HĐH trên cơ sở phát triển các khu công nghiệp và cụm công nghiệp, chú trọng CNH, HĐH nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng tỷ

trọng các ngành dịch vụ, thương mại - du lịch, xây dựng, tài chính; giảm tỷ trọng ngành nông nghiệp; phát triển kinh tế đối ngoại, tích cực chuyển đổi và phát triển kinh tế số, xã hội số; tăng cường công tác quy hoạch và xây dựng đô thị. Phát triển kinh tế đi đôi với thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, thực hiện chính sách phát triển bao trùm để mỗi người dân đều được hưởng thành quả phát triển và không ai bị bỏ lại phía sau.

Sau gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, vượt lên khó khăn gay gắt bởi những diễn biến phức tạp, bất ổn của tình hình thế giới và trong nước, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thủ đô Hà Nội đã tập trung thực hiện tốt Nghị quyết các kỳ Đại hội Đảng và Đảng bộ thành phố, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVII; Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 5-5-2022 của Bộ Chính trị (khóa XIII) về “Phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”,... đạt nhiều kết quả nổi bật, to lớn và toàn diện trên tất cả các mặt. Hà Nội luôn duy trì tăng trưởng cao (gần 6,7%/năm), bình quân gấp 1,12 lần so với mức tăng chung của cả nước; trong đó, GRDP bình quân 3 năm 2021-2023 tăng 6,04% - cao hơn khoảng 1,16 lần mức tăng của cả nước. Thu ngân sách tăng trưởng nhanh chóng, từ hơn 300.000 tỷ đồng năm 2022 lên hơn 410.000 tỷ đồng năm 2023 và 8 tháng đầu năm ước đạt 2024 ước thực hiện 343.600 tỷ đồng¹⁰. Quy mô nền kinh tế Hà Nội (GRDP) năm 2023 đạt gần 1,3 triệu tỷ đồng, tương đương 54,2 tỷ USD; đóng góp 23,4% tổng thu ngân sách Trung ương. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực và bền vững; môi trường đầu tư kinh doanh không ngừng được cải thiện. Thu hút các nguồn lực xã hội,

đặc biệt là FDI đạt kết quả tích cực: hai năm liền 2018 và 2019, FDI vào Hà Nội cao nhất cả nước, đạt 7,5 và hơn 8 tỷ USD. Quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN đã tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh quá trình CNH, HĐH Thủ đô, góp phần mở rộng và tăng tỉ lệ đô thị hóa. Chương trình xây dựng nông thôn mới đạt nhiều thành tích nổi bật, làm thay đổi diện mạo và từng bước thu hẹp khoảng cách, trình độ phát triển giữa khu vực thành thị và nông thôn. Đời sống người dân không ngừng được cải thiện và nâng cao; năm 2023, thu nhập bình quân đầu người đạt 151 triệu đồng/người; việc thực hiện chính sách đối với người có công được đảm bảo; an sinh xã hội được duy trì, phúc lợi xã hội được nâng cao. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố Hà Nội đặc biệt chú trọng xây dựng văn hóa và phát triển con người Hà Nội xứng đáng là Thủ đô nghìn năm văn hiến và anh hùng - nơi hội tụ, kết tinh và toả sáng những giá trị cao quý của dân tộc Việt Nam. UBND thành phố chỉ đạo các cấp, các ngành kiên trì, tập trung lãnh đạo xây dựng người Hà Nội thanh lịch, văn minh; phát triển sự nghiệp văn hóa, góp phần khơi dậy ý chí, niềm tự hào, khát vọng phát triển của nhân dân Thủ đô; phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của thành phố. Đặc biệt, sau 20 năm kể từ khi được vinh danh là “Thành phố hòa bình” của UNESCO, Hà Nội gia nhập mạng lưới “Các thành phố sáng tạo” của UNESCO vào năm 2020, góp phần quảng bá hình ảnh và hướng tới trở thành thành phố sáng tạo của khu vực Đông Nam Á.

Xác định rõ vai trò, trách nhiệm của Thủ đô trong quá trình hội nhập quốc tế, Đại hội đại

biểu Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XVII xác định mục tiêu hội nhập, cạnh tranh với các quốc gia trong khu vực Đông Nam Á là: đến năm 2030, mục tiêu là ngang tầm các quốc gia châu Á và đến năm 2045 hướng tới hội nhập cạnh tranh toàn cầu¹¹. Đến nay, Hà Nội đã có quan hệ hữu nghị, hợp tác với hơn 100 thành phố và đang phát huy vai trò là thành viên của các tổ chức liên đô thị quốc tế như: Tổ chức thành phố thông minh bền vững thế giới (WeGO), mạng lưới “Chính quyền địa phương về quản lý dân cư” (CityNet), Nhóm các thành phố dẫn đầu về chống biến đổi khí hậu (C40), Tổ chức quốc tế Pháp ngữ (OIF), Hiệp hội quốc tế các thị trường thành phố nói tiếng Pháp (AIMF), Hiệp hội các thành phố lớn thế giới (Metropolis)...; qua đó, từng bước nâng cao uy tín, vị thế của Thủ đô trong khu vực và trên thế giới.

Đảng bộ Thành phố Hà Nội là Đảng bộ lớn nhất cả nước, với 50 đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc, hơn 48 vạn đảng viên, chiếm hơn 9% tổng số đảng viên cả nước. Vì thế, Đảng bộ thành phố rất chú trọng công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị nhằm xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Tăng cường mối quan hệ gắn bó máu thịt giữa Đảng và nhân dân. Không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo của các cấp ủy đảng. Hệ thống chính trị từ thành phố đến cơ sở thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Tổ chức đảng đã phát huy được vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở. Đội ngũ cán bộ, công chức, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có năng lực, tâm huyết, trách nhiệm, đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ. Công tác kiểm tra, giám sát, phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực ngày càng chủ động, nghiêm túc, có chuyển biến rõ nét; góp phần giữ vững ổn định chính trị, củng cố lòng tin của nhân dân.

Hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền được tăng cường, có chuyển biến tích cực. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn dân nhằm tạo ra sức mạnh tổng hợp để xây dựng, phát triển Thủ đô và đất nước. Sự vững mạnh của Đảng bộ và hệ thống chính trị là yếu tố quyết định, tạo tiền đề để thành phố hoàn thành sứ mệnh là trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trung tâm lớn về văn hóa, khoa học, giáo dục, kinh tế và giao dịch quốc tế của cả nước.

Từ điểm tựa của “Thăng Long - Hà Nội nghìn năm văn hiến”, trên nền tảng của Ngày giải phóng Thủ đô 10-10-1954, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố Hà Nội nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn, thử thách, góp phần cùng cả nước hiện thực hóa khát vọng hòa bình và thống nhất non sông, hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và từng bước xây dựng CNXH, đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, mở rộng hợp tác quốc tế, xây dựng Hà Nội trở thành trung tâm của đồng bằng sông Hồng, vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ và cả nước, từng bước hiện thực hóa khát vọng xây dựng Thủ đô Hà Nội phát triển toàn diện và bền vững, xứng đáng là “trung tâm đầu não chính trị - hành chính quốc gia, trái tim của cả nước; trung tâm lớn về kinh tế, văn hóa, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ và hội nhập quốc tế”, “thành phố kết nối toàn cầu”; xứng đáng với niềm tin cậy của nhân dân cả nước và sự yêu mến của bạn bè quốc tế.

4. Quân chủng Phòng không - Không quân: *Tổng kết Chiến dịch Phòng không bảo vệ Hà Nội, Hải Phòng cuối tháng 12 năm 1972*, Nxb QĐND, H, 2019, tr. 158

5. “Phát biểu của Giáo sư sử học Weldon A. Brown về trận Điện Biên Phủ trên không”, Đặc san *Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không*, lưu Thư viện Quân đội, tr. 26

6. Bộ Quốc phòng, Viện Lịch sử quân sự Việt Nam: *Tóm tắt các chiến dịch trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975)*, Nxb QĐND, H, 2001, tr.395

7. Ngày 29-12-1978, Kỳ họp thứ tư, Quốc hội khóa VI phê chuẩn đề án của Chính phủ về mở rộng địa giới hành chính Thành phố Hà Nội trên cơ sở sáp nhập một số huyện, thị xã, xã và thị trấn của tỉnh Hà Sơn Bình và tỉnh Vĩnh Phú vào Thành phố Hà Nội, Thủ đô có diện tích 2.123 km², gồm 4 khu nội thành và 12 huyện thị xã ngoại thành, dân số là 2.500.000 người. Hà Nội tiếp tục mở rộng địa giới hành chính về phía Tây và phía Bắc, đến trước ngày 12-8-1991, có diện tích là 2.139km², dân số 3.057.000 người. Ngày 29-5-2008, Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XII, thông qua Nghị quyết số 15 “về việc điều chỉnh địa giới hành chính Thành phố Hà Nội”, hợp nhất toàn bộ tỉnh Hà Tây vào Thành phố Hà Nội; chuyển toàn bộ huyện Mê Linh, tỉnh Vĩnh Phúc về Thành phố Hà Nội; chuyển toàn bộ diện tích tự nhiên và dân số hiện tại của 4 xã: Đông Xuân, Tiến Xuân, Yên Bình, Yên Trung, thuộc huyện Lương Sơn tỉnh Hòa Bình vào Thành phố Hà Nội. Thành phố Hà Nội rộng 3.344,7 km² gấp 3,6 lần diện tích cũ; với 29 đơn vị hành chính trực thuộc, gồm 10 quận nội thành, 18 huyện và 1 thị xã ngoại thành; dân số là 6.232.940 người

8, 9. Xem: Nghị quyết số 15-NQ/TW ngày 5-5-2022 của Bộ Chính trị “Về Phương hướng, nhiệm vụ phát triển Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, lưu tại Văn phòng Trung ương Đảng

10. Theo: <https://vietnambiz.vn/buc-tranh-kinh-te-hanoi-8-thang-dau-nam>, ngày đăng 10-9-2024

11. Nguyễn Văn Thắng: “Hà Nội xác định hội nhập quốc tế là động lực của sự phát triển bền vững”, TTXVN, ngày 22-10-2020.

1, 2. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 9, tr. 79, 80

3. *Sđđ*, T. 15, tr. 131-132